

CHỈ THỊ
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò
của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới

Sau 14 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng, nhận thức và trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng ngày càng được nâng lên; công tác quản lý nhà nước, thể chế, chính sách, pháp luật về hội quần chúng từng bước được hoàn thiện; tổ chức của các hội quần chúng được sắp xếp, kiện toàn, nội dung, phương thức hoạt động từng bước được đổi mới, thiết thực hơn, góp phần nâng cao hiệu quả tập hợp, đoàn kết, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cơ bản thực hiện vai trò nòng cốt trong phối hợp thực hiện công tác vận động quần chúng, xây dựng, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phong trào thi đua yêu nước do các hội quần chúng phát động đã được các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, trật tự ở cơ sở và công cuộc đổi mới đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, có lúc, có nơi, cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ của các hội quần chúng chưa thường xuyên, chưa toàn diện, có nội dung chưa đáp ứng yêu cầu; việc thể chế hoá, cụ thể hoá chủ trương của Đảng, hoàn thiện pháp luật của Nhà nước về tổ chức, tài chính, công tác phối hợp... có nội dung chưa kịp thời, thiếu đồng bộ; việc đổi mới phương thức hoạt động hội chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn, có nơi còn biểu hiện hành chính hoá, bị động, phụ thuộc vào ngân sách; năng lực tự chủ, tự quản, huy động nguồn lực xã hội, hiệu quả hoạt động và đóng góp thực chất cho xã hội còn hạn chế.

Công tác quản lý nhà nước và sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý về hội có lúc, có việc chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do một số cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ, thống nhất về vị trí, vai trò của các hội; còn thiếu cơ chế, chính sách để phát huy đầy đủ vai trò, thế mạnh của các hội quần chúng; chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức của một số hội còn bất cập, chồng chéo. Việc phân định chức năng, nhiệm vụ giữa một số hội và vai trò của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động hội chưa rõ ràng, còn chồng chéo.

Đất nước bước vào giai đoạn mới với yêu cầu phát triển nhanh, bền vững; nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, trong sạch, vững mạnh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đặt ra những yêu cầu cao hơn và thách thức lớn hơn đối với công tác đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân. Hội quần chúng là lực lượng quan trọng trong tập hợp, vận động Nhân dân, kết nối, huy động nguồn lực, tạo động lực trong các giai tầng xã hội; tham gia xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Để phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, trách nhiệm, nguồn lực của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vị trí, vai trò của các hội quần chúng trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Xác định công tác hội quần chúng là một nội dung quan trọng của công tác dân vận, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

Các cấp uỷ có trách nhiệm lãnh đạo thường xuyên, toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức và định hướng hoạt động hội; tôn trọng tính tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí, tự chịu trách nhiệm của hội theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều lệ hội; bảo đảm các hội hoạt động

đúng tôn chỉ, mục đích, gắn với lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, Nhân dân và yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước. Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho hội trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể do Đảng, Nhà nước giao.

Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức đảng trong các hội; phát huy vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng, vai trò nòng cốt, tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong hội, nhất là người đứng đầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đối với tổ chức và hoạt động hội; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật, nhất là việc lợi dụng danh nghĩa hội để hoạt động trục lợi, đi ngược tôn chỉ, mục đích, ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia - dân tộc và uy tín của Đảng, Nhà nước.

Phát huy vai trò tham mưu, đề xuất chủ trương, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát của các cơ quan, ban đảng; vai trò tư vấn, phối hợp, hỗ trợ của các đơn vị sự nghiệp của Đảng trong hoạt động của hội quần chúng. Phát huy tính chủ động, vai trò chủ trì, nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong đoàn kết, tập hợp, phối hợp thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, hệ thống chính trị.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các hội quần chúng trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc

Hoạt động của hội quần chúng phải lấy hội viên, Nhân dân và lợi ích quốc gia - dân tộc làm trung tâm; lấy hiệu quả đóng góp cho xã hội và mức độ hài lòng của hội viên và Nhân dân làm thước đo kết quả hoạt động. Khắc phục tình trạng hành chính hoá công tác hội, tổ chức phong trào hình thức, dàn trải; nâng cao năng lực tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Khơi thông, kết nối, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hợp pháp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, giáo dục, y tế, văn hoá, nhân đạo, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại Nhân dân.

Việc thành lập, duy trì tổ chức và hoạt động của hội phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, nhu cầu chính đáng của quần chúng, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tôn chỉ, mục đích, khả năng tự chủ về tài chính của hội; không tổ chức hội theo hệ thống từ Trung ương đến cơ sở khi không cần thiết. Phân định rõ tính chất xã hội của

hội quần chúng nói chung với hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ để có cơ chế, chính sách phù hợp nhằm phát huy tốt nhất hiệu quả hoạt động hội. Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cần thể hiện rõ vai trò, chủ động thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn do Thủ tướng Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; đổi mới phương thức hoạt động, tích cực cung cấp dịch vụ, tư vấn, phản biện chính sách; xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả, cách làm hay trong hoạt động hội.

Hội quần chúng tập trung làm tốt vai trò tập hợp, đoàn kết, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và Nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tập hợp và phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín, tinh thần cống hiến của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, nhà báo, luật gia, luật sư, doanh nhân, người có uy tín trong các tầng lớp nhân dân thông qua tổ chức hội.

Chủ động, tích cực mở rộng và nâng cao hiệu quả đối ngoại Nhân dân, hợp tác quốc tế phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy tri thức, kinh nghiệm, nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển đất nước; góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hoá Việt Nam, bảo vệ uy tín, lợi ích quốc gia - dân tộc.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng, cập nhật, quản lý, liên thông cơ sở dữ liệu về tổ chức hội, hội viên; ứng dụng nền tảng số trong quản trị, điều hành, kết nối hội viên, cung cấp dịch vụ và tổ chức hoạt động; nâng cao năng lực số, tính chuyên nghiệp, chuyên sâu trong hoạt động hội.

3. Hoàn thiện thể chế, pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về hội quần chúng theo hướng đồng bộ, thống nhất, minh bạch, khả thi, phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, tinh gọn tổ chức bộ máy, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm giữa: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tập hợp,

định hướng, phối hợp hoạt động và hội tự chủ, tự quản, hoạt động theo pháp luật và điều lệ hội. Khắc phục tình trạng buông lỏng quản lý nhà nước đối với hội.

Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng Nhà nước hỗ trợ trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể do Đảng, Nhà nước giao, sản phẩm đầu ra và hiệu quả hoạt động hội; mở rộng cơ chế giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công đối với các nhiệm vụ phục vụ lợi ích công. Hoàn thiện cơ chế quản lý hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, uỷ quyền, tăng cường giao nhiệm vụ, bảo đảm điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, gắn hỗ trợ của Nhà nước với hiệu quả hoạt động, đóng góp thực chất cho xã hội.

Xây dựng và vận hành hệ thống tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của các hội gắn với tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ được giao, chất lượng phục vụ hội viên, khả năng huy động nguồn lực, sản phẩm đầu ra, mức độ đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ Nhân dân.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ hội có bản lĩnh, phẩm chất đạo đức, năng lực vận động quần chúng, trình độ chuyên môn, kỹ năng quản trị hiện đại, năng lực số và tinh thần phục vụ hội viên, Nhân dân. Có cơ chế thu hút, trọng dụng người có uy tín, tâm huyết, chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân, nhân lực trẻ tham gia công tác hội.

Nâng cao hiệu quả phối hợp trong quản lý nhà nước đối với hội, bảo đảm thống nhất, thông suốt, không chồng chéo, không bỏ trống trách nhiệm. Kịp thời chấn chỉnh, sắp xếp, củng cố hoặc đình chỉ hoạt động, giải thể hội, tổ chức trực thuộc hội hoạt động kém hiệu quả, không đúng tôn chỉ, mục đích, không còn phù hợp yêu cầu thực tiễn hoặc có vi phạm pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện

Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị; đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo công tác hội quần chúng vào chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; phân công tổ chức, cá nhân cấp uỷ phụ trách; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo.

Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của hội quần chúng; tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về hội.

Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, công tác quản lý nhà nước về hội; hoàn thiện cơ chế tài chính, giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công; xây dựng tiêu chí, chỉ số đánh giá hoạt động hội; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; tạo điều kiện để các hội hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng pháp luật, thiết thực, hiệu quả.

Các ban đảng Trung ương có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo việc phát huy vai trò chủ trì, nòng cốt trong việc đoàn kết, tập hợp, phối hợp, định hướng hoạt động của các hội quần chúng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chỉ thị; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các cơ quan, ban đảng,
đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương;
- Các đảng uỷ tổ chức chính trị - xã hội,
bộ, ngành ở Trung ương;
- Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước
giao nhiệm vụ ở Trung ương;
- Các đồng chí Ủy viên
Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú